

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM



EVN

QUY ĐỊNH
QUẢN LÝ HỆ THỐNG ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC
TRONG TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC QUỐC GIA VIỆT NAM

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 579/QĐ-EVN ngày 14/5/2018 của
Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam)*

Hà Nội, tháng 5/2018

Số: 579 /QĐ-EVN

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định Quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-HĐTV ngày 22/3/2018 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc thông qua Quy định Quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức & Nhân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Phó Tổng Giám đốc EVN, Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng của EVN, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn; Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn góp của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn tại các công ty con, công ty liên kết; Các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐTV (đề b/c);
- Đảng ủy EVN;
- Công đoàn Điện lực Việt Nam;
- Kiểm soát viên EVN;
- Các công ty con của EVN;
- Các đơn vị trực thuộc EVN;
- Văn phòng/ các Ban EVN;
- Lưu: VT, TC&NS

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Hoàng An

**QUY ĐỊNH
QUẢN LÝ HỆ THỐNG ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC TRONG
TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC QUỐC GIA VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 579/QĐ-EVN ngày 14 tháng 5 năm 2018
của Tập đoàn Điện lực Việt Nam)*

**CHƯƠNG I
CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh :

Quy định này quy định về việc quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng:

- a. Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN);
- b. Công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn điều lệ (Công ty TNHH MTV cấp II);
- c. Công ty con do Công ty TNHH MTV cấp II nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- d. Người đại diện phần vốn của EVN, Người đại diện phần vốn của Công ty TNHH MTV cấp II tại các công ty con, công ty liên kết (sau đây gọi tắt là Người đại diện).

Điều 2. Định nghĩa và các chữ viết tắt

1. EVN: Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
2. Đơn vị: các đơn vị trực thuộc EVN, các Công ty TNHH MTV cấp II, Công ty con do Công ty TNHH MTV cấp II nắm giữ 100% vốn điều lệ
3. Đơn vị cấp II: bao gồm các đơn vị trực thuộc EVN và các Công ty TNHH MTV cấp II.
4. Đơn vị cấp III: bao gồm các đơn vị trực thuộc Công ty TNHH MTV cấp II và Công ty con do Công ty TNHH MTV cấp II nắm giữ 100% vốn điều lệ.
5. CBCNV: Cán bộ, công nhân viên.

6. HĐTV: Hội đồng thành viên.
7. Ban TC&NS: Ban Tổ chức và Nhân sự EVN.
8. Ban KH: Ban Kế hoạch EVN.
9. Bản đồ chiến lược: hệ thống các mục tiêu chiến lược được đặt trên 4 khía cạnh Tài chính, Khách hàng, Quản trị nội bộ, Phát triển nguồn lực liên kết theo quan hệ nhân quả nhằm tạo sự phát triển bền vững của đơn vị.
10. BSC - Balanced ScoreCard (Thẻ điểm cân bằng): Là tập hợp những chỉ tiêu cụ thể của đơn vị về bốn khía cạnh Tài chính, Khách hàng, Quản trị nội bộ, Phát triển nguồn lực được thiết lập tạo nên hệ thống cân bằng các chỉ tiêu đánh giá nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược của đơn vị.
11. KPI - Key Performance Indicator (Tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động): Là những chỉ tiêu đo lường mục tiêu được lượng hóa và được chia thành 03 cấp độ: KPI cấp đơn vị, KPI cấp phòng/Ban và KPI cấp cá nhân.
12. KRI - Key result indicator (Tiêu chí phản ánh kết quả hoạt động): Là những chỉ tiêu đo lường mục tiêu có thể được lượng hóa và được chia thành 02 cấp độ: KRI cấp đơn vị (phòng/ban) và KRI cá nhân.
13. MBO - Management by objective: quản lý theo mục tiêu.
14. Quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc: Là quá trình bao gồm lập và giao chỉ tiêu, theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu của các đơn vị.

Điều 3. Mục đích của quy định

1. Thống nhất các nguyên tắc về đánh giá hiệu quả công việc trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam đóng góp vào việc thực hiện các mục tiêu chiến lược của EVN.
2. Định hướng cho các cấp quản lý và cán bộ công nhân viên trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam thực hiện việc lập các mục tiêu và chỉ tiêu, giao, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện.
3. Làm rõ vai trò thực thi của các đơn vị thành viên trong việc tạo nên kết quả chung của EVN thông qua việc giao hệ thống chỉ tiêu đánh giá có liên quan trực tiếp tới các chỉ tiêu đánh giá của EVN. Hệ thống chỉ tiêu này không phải là BSC của các đơn vị thành viên, mà là các chỉ tiêu lõi trong hệ thống BSC-KPI mà các đơn vị cần theo dõi và thực hiện.

CHƯƠNG II

NGUYÊN TẮC VÀ HỆ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Điều 4. Nguyên tắc và phương pháp đánh giá kết quả hoạt động

1. Nguyên tắc đánh giá hiệu quả công việc dựa trên việc phân giao các chỉ tiêu đánh giá cấp EVN cho các đơn vị theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị. Mỗi đơn vị được coi là một thành phần tạo nên kết quả và hiệu quả chung của EVN trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược.

2. Phương pháp áp dụng là quản lý theo mục tiêu (MBO – management by objectives), sử dụng BSC và hệ thống KPI hoặc KRI, nhằm thực hiện chiến lược phát triển bền vững của EVN và đơn vị.

3. Các bước lập, giao, theo dõi và đánh giá các chỉ tiêu được thực hiện theo các nguyên tắc của hệ thống BSC: phân giao theo cấp thực hiện và bảo đảm các tiêu chí chủ chốt có quan hệ nhân quả để đạt mục tiêu của đơn vị. Các đơn vị thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy định này được coi là cấp bộ phận của EVN khi phân giao các chỉ tiêu KPIs của EVN.

Điều 5. Hệ tiêu chí đánh giá

Hệ tiêu chí đánh giá được xây dựng cho 02 cấp:

1. Đơn vị cấp II của EVN: Hệ tiêu chí đánh giá kết quả hoạt động đơn vị cấp II của EVN được thiết lập hàng năm dựa trên Bản đồ chiến lược của EVN và bối cảnh hoạt động của đơn vị cấp II. Chỉ tiêu đánh giá được giao hàng năm dựa trên phân tích các số liệu thống kê quá khứ và các dự báo cơ hội cho năm tiếp theo. Bộ chỉ tiêu này được mỗi đơn vị cấp II lồng ghép vào các chỉ tiêu KPI mà đơn vị xây dựng trong hệ thống BSC của đơn vị. Nội dung BSC-KPI của từng đơn vị cần có đầy đủ các chỉ tiêu được EVN giao đánh giá đơn vị và được báo cáo riêng biệt.

2. Đơn vị cấp III: các Công ty TNHH MTV cấp II cần phân giao các chỉ tiêu được EVN giao để giao cho các đơn vị cấp III nhằm theo dõi, đánh giá được các kết quả thực hiện thực tế. Các bước lập, giao, theo dõi và đánh giá đối với đơn vị cấp III thực hiện tương tự như đối với đơn vị cấp II của EVN. Các Công ty TNHH MTV cấp II quyết định thời gian thực hiện việc lập, giao và đánh giá đối với đơn vị cấp III để bảo đảm phù hợp với tiến độ lập, giao và đánh giá của EVN đối với đơn vị cấp II.

Điều 6. Chỉ tiêu đánh giá

Hàng năm, dựa trên Bản đồ chiến lược của EVN và các mục tiêu, bối cảnh hoạt động và dự kiến kế hoạch của đơn vị cấp II, EVN xây dựng và giao các chỉ tiêu đánh giá như sau:

1. **Thiết lập các chỉ tiêu KPI cho các đơn vị:** Các chỉ tiêu KPI đơn vị cấp II được phân giao từ bộ chỉ tiêu KPI của EVN, liên quan tới hoạt động của đơn vị và được coi là ảnh hưởng trực tiếp tới mục tiêu chiến lược cần đạt được trong năm của toàn bộ EVN. Nguyên tắc thiết lập bộ chỉ tiêu giao đánh giá:

a. Các KPI giao đơn vị cấp II không nhất thiết thuộc đủ 4 khía cạnh của BSC EVN, cũng đồng thời không phải là bộ chỉ tiêu BSC đầy đủ của đơn vị thành viên. Mỗi đơn vị cần xây dựng bộ chỉ tiêu BSC-KPI đầy đủ của mình và sử dụng các chỉ tiêu EVN giao làm chỉ tiêu lõi trong hệ thống BSC-KPI.

b. Đối với các đơn vị cấp II hoạt động trong các ngành nghề có liên quan đến ngành nghề kinh doanh chính của EVN: EVN có thể xem xét giao bổ sung chỉ tiêu liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

2. **Phân bổ trọng số của các khía cạnh, mục tiêu, chỉ tiêu.** Trọng số các khía cạnh, mục tiêu và chỉ tiêu có thể thay đổi hàng năm nhưng đảm bảo nguyên tắc tổng các trọng số của toàn bộ các khía cạnh, các mục tiêu trong cùng một khía cạnh và tổng các trọng số của chỉ tiêu trong một mục tiêu bằng 100%.

3. **Xây dựng chỉ tiêu và quy ước đánh giá:** chỉ tiêu và quy ước đánh giá kết quả thực hiện được thiết lập dựa trên đánh giá kết quả năm trước và dự báo cơ hội cho năm tiếp theo. Chỉ tiêu và quy ước có thể được điều chỉnh giữa kỳ nếu có nhiều biến động lớn trong điều kiện thực hiện chỉ tiêu.

CHƯƠNG III PHÂN CẤP THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thành viên EVN

1. Ban hành bản đồ chiến lược và các điều chỉnh bổ sung liên quan đến bản đồ chiến lược của EVN.

2. Ban hành bộ danh mục chỉ tiêu KPI giao Công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn điều lệ.

3. Ban hành chỉ tiêu KPI hàng năm của EVN và Công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn điều lệ.

4. Phê duyệt kết quả đánh giá chỉ tiêu KPI hàng năm của EVN và Công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn điều lệ.

5. Thông qua Quy định Quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc EVN

1. Chỉ đạo xây dựng, trình HĐQT ban hành Bản đồ chiến lược của EVN, bộ danh mục chỉ tiêu KPI giao Công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Ban hành bộ danh mục chỉ tiêu KPI giao cho các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN.

3. Xây dựng trình HĐQT ban hành, phê duyệt kết quả đánh giá chỉ tiêu KPI hàng năm của EVN và Công ty con do EVN nắm giữ 100% vốn điều lệ.

4. Phê duyệt chỉ tiêu, kết quả đánh giá chỉ tiêu KPI hàng năm các đơn vị hạch toán phụ thuộc EVN.

5. Tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện KPI hàng năm của EVN và các đơn vị cấp II theo phân cấp tại Điều 7 và Điều 8 Quy định này.

6. Chỉ đạo xây dựng, trình HĐQT thông qua để ban hành Quy định Quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị cấp II

1. Căn cứ bộ danh mục KPI được giao, các đơn vị cấp II xây dựng và phê duyệt bộ chỉ tiêu BSC-KPI của đơn vị mình.

2. Các đơn vị cấp II xây dựng và trình EVN phê duyệt chỉ tiêu KPI được EVN giao hàng năm.

3. Tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả theo quy định tại Điều 12 Quy định này.

4. Đối với Công ty TNHH MTV cấp II:

a. Trên cơ sở BSC-KPI của từng Công ty TNHH MTV cấp II, giao chỉ tiêu đánh giá KPI cho các đơn vị cấp III.

b. Phê duyệt chỉ tiêu KPI, kết quả đánh giá hàng năm chỉ tiêu KPI do Công ty TNHH MTV cấp II giao hàng năm cho các đơn vị cấp III.

c. Ban hành hướng dẫn nội bộ về việc quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc đối với đơn vị cấp III.

CHƯƠNG IV ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

Điều 10. Các bước thực hiện

Quá trình quản lý hệ thống đánh giá hiệu quả công việc thực hiện qua 4 bước chính:

1. Lập kế hoạch và giao chỉ tiêu cho đơn vị.
2. Theo dõi, đánh giá giữa kỳ và các biện pháp tăng cường năng lực thực hiện công việc.
3. Theo dõi đánh giá cuối kỳ và phản hồi về kết quả đánh giá.
4. Áp dụng các chính sách có liên quan: đánh giá các chức danh quản lý của đơn vị, phân phối tiền lương, đào tạo, thi đua khen thưởng và các chính sách khác có liên quan.

Điều 11. Trình, thẩm tra, duyệt, giao chỉ tiêu KPI

1. Trình kế hoạch giao chỉ tiêu KPI hàng năm

Căn cứ kết quả thực hiện 9 tháng, các đơn vị báo cáo đăng ký chỉ tiêu KPI của năm tiếp theo trước ngày 31/10.

2. Thẩm tra, trình duyệt giao chỉ tiêu KPI năm

Ban KH chủ trì phối hợp các Ban chức năng thẩm tra, báo cáo Tổng giám đốc EVN trình HĐQT EVN giao chỉ tiêu KPI năm của EVN (bao gồm cả các chỉ tiêu giao cho đơn vị cấp II) trước ngày 15/12.

3. Phê duyệt và giao chỉ tiêu KPI năm

a. Sau khi HĐQT EVN thông qua giao chỉ tiêu KPI năm của EVN, Chủ tịch HĐQT EVN ký ban hành Quyết định phê duyệt chỉ tiêu KPI năm của EVN, Tổng giám đốc EVN ban hành Quyết định giao chỉ tiêu KPI năm cho các đơn vị cấp II trước ngày 31/12 hàng năm;

b. Trước 31/01 năm kế hoạch, các Công ty TNHH MTV cấp II hoàn thành công tác giao kế hoạch cho các đơn vị cấp III.

Điều 12. Chế độ báo cáo

1. Các đơn vị báo cáo thực hiện chỉ tiêu KPI được giao định kỳ quý và báo cáo năm, cũng như báo cáo đột xuất theo yêu cầu của EVN;

2. Thời hạn gửi báo cáo về EVN: 5 ngày trước khi kết thúc quý và trước 20/12 đối với báo cáo năm;

3. Ban KH phối hợp với các Ban chức năng tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu KPI trong kỳ để lãnh đạo EVN đánh giá kết quả thực hiện và đưa ra các chỉ đạo điều chỉnh cần thiết nhằm tăng cường hiệu suất thực hiện công việc ở đơn vị cấp II.

4. Trong năm, nếu phát sinh các vướng mắc liên quan đến thực hiện các chỉ tiêu KPI được giao, đơn vị kịp thời báo cáo EVN xem xét, giải quyết.

5. Bảng tổng kết thực hiện chỉ tiêu KPI của đơn vị là căn cứ để xếp loại kết quả thực hiện cuối năm theo nguyên tắc được quy định tại Điều 17 của Quy định này.

Điều 13. Tần suất theo dõi, đánh giá

1. Tần suất theo dõi chỉ tiêu giao đánh giá đơn vị cấp II được thực hiện theo Quý và Năm.

2. Kết quả đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu KPI được giao cho đơn vị cấp II hoàn thành trước ngày 31/01 của năm tiếp theo.

Điều 14. Trách nhiệm của đơn vị theo dõi và đánh giá

1. Ban KH là đầu mối phối hợp với các Ban chức năng thực hiện việc theo dõi và tổng hợp kết quả thực hiện của EVN đồng thời tổng hợp các chỉ tiêu KPI giao đơn vị cấp II. Các Công ty TNHH MTV cấp II chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu KPI đã giao cho các đơn vị cấp III và bảo đảm tính chính xác, cập nhật của thông tin.

2. Dựa trên các kết quả báo cáo, EVN công bố kết quả đánh giá thực hiện các chỉ tiêu KPI của EVN giao đơn vị cấp II. Căn cứ kết quả đánh giá của EVN, các Công ty TNHH MTV cấp II đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu KPI giao đơn vị cấp III theo các bước tương tự.

Điều 15. Điều chỉnh mục tiêu, chỉ tiêu, trọng số

1. Mục tiêu, chỉ tiêu, trọng số của các mục tiêu, chỉ tiêu được giao đánh giá đơn vị cấp II có thể được điều chỉnh nếu có sự thay đổi bất thường về kinh tế, chính trị, xã hội, thị trường... ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và/hoặc EVN thay đổi chiến lược, định hướng kinh doanh.

2. Căn cứ trên nội dung điều chỉnh của EVN, các Công ty TNHH MTV cấp II sẽ xem xét điều chỉnh mục tiêu, chỉ tiêu và trọng số của các mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá đơn vị cấp III.

3. Việc điều chỉnh các nội dung liên quan đến việc phân giao chỉ tiêu về đơn vị cấp II sẽ được trình HĐQT EVN thông qua.

Điều 16. Sử dụng kết quả

Kết quả thực hiện chỉ tiêu EVN giao cho đơn vị cấp II được sử dụng:

1. Phục vụ công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị cấp II và EVN nhằm mục tiêu tăng cường hiệu quả hoạt động của đơn vị.

2. Là cơ sở thực hiện việc đánh giá các chức danh quản lý của đơn vị và áp dụng các chính sách về tiền lương, đào tạo, thi đua khen thưởng.

Điều 17. Phân loại đánh giá

Kết quả đánh giá đơn vị cấp II hàng năm được phân loại thành 4 mức như sau:

Xếp loại	Điểm đánh giá
Xuất sắc (A*)	Tổng điểm đánh giá chỉ tiêu được giao từ 100 điểm trở lên
Hoàn thành tốt (A)	Tổng điểm đánh giá chỉ tiêu được giao đạt từ 90 điểm đến dưới 100 điểm
Hoàn thành (B)	Tổng điểm đánh giá chỉ tiêu được giao đạt từ 75 điểm đến dưới 90 điểm
Không hoàn thành (C)	Tổng điểm đánh giá chỉ tiêu được giao đạt dưới 75 điểm

Điều 18. Kiến nghị về kết quả đánh giá

1. Các đơn vị có quyền kiến nghị bằng văn bản về kết quả đánh giá, xếp loại đánh giá trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi kết quả được công bố.

2. Ban KH là đầu mối tiếp nhận ý kiến, tổng hợp thông tin phối hợp với Ban/ đơn vị liên quan để làm rõ thông tin báo cáo Tổng giám đốc để có ý kiến phản

